TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2023/HSST
Ngày 08/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giáp Văn Cương và ông Đàm Quang Băng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: bà Đàm Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2023/HSST ngày 23/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/HSST-QĐTA ngày 28/8/2023 đối với bị cáo:

Nông Văn H - sinh ngày 02 tháng 01 năm 1989
Nơi thường trú: xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Nông T (đã chết); Con bà: Nông M (sinh năm 1959); Vợ: đã ly hôn; Con: có 01 con sinh năm 2009; Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 chị, em.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Có 01 tiền sự: ngày 27/6/2022 bị Công an huyện Quảng Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/6/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Đ - sinh năm 1978
Địa chỉ: xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 06/6/2023, Nông Văn H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-194.xx từ nhà ở của mình tại xóm Hồng Đoàn, xã

Độc Lập, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đi thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa ý định để tìm việc làm thuê. Trên đường đi, đến đoạn đường thuộc khu vực xóm Đồng Giao, xã Chí Thảo nhìn thấy trong nền nhà cũ của anh Nguyễn Đ phía bên phải đường có một mặt thớt cối xay bằng đá (điều tra xác định được lá thớt trên) nên H liền nảy sinh ý định lấy trộm chiếc cối mục đích lấy về để sử dụng. Nên H điều khiển xe mô tô quay ngược lại và để xe ở bên phải, cạnh đường theo chiều đi thị trấn Tà Lùng, đầu xe hướng thị trấn Quảng Uyên, cách nhà anh Đ hiện tại ở khoảng 10m. Hội ngồi ở cạnh xe khoảng 10 phút để quan sát thì nhìn thấy mặt thớt dưới của cối xay cách chỗ dựng xe mô tô của H khoảng 04m. Quan sát thấy không có ai ở xung quanh, H liền đi vào nền nhà bê lấy mặt thớt trên của chiếc cối xay ra đến vị trí để mặt dưới cối xay đá rồi chồng hai mặt lên nhau xem có phải cùng một bộ hay không, thì xác định được hai mặt thớt cối là cùng bộ. H đang định bê từng các thớt ra xe để chở về nhà thì bị anh Đ phát hiện, anh Đ đi đến và hỏi "mày làm gì ở đây" H đáp "em chỉ ngồi chơi thôi anh". Cùng lúc đó anh Đ giữ xe mô tô của H và gọi điện thoại báo Công an xã Chí Thảo đến lập biên bản sự việc, sau đó bị bắt giữ.

Ngày 07/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa có công văn yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc cối xay đá (gồm 02 bộ phận mặt đá trên và mặt đá dưới).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 16/KL-ĐG ngày 08/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: *"01 bộ cối xay bằng đá có giá trị là: 500.000 đồng"*.

Mặc dù tài sản trộm cắp có giá trị dưới 02 triệu đồng, nhưng trước đó vào ngày 27/6/2022 bị cáo Nông Văn H bị Công an huyện Quảng Hòa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tính đến ngày thực hiện hành vi trộm cối xay bằng đá (ngày 06/6/2023) thì chưa hết thời hiệu, cho nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo Nông Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và tịch thu phát mại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11U1-194.xx, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 06/6/2023 Nông Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc cối xay bằng đá của gia đình anh Nguyễn Đ tại xóm Đồng Giao, xã Chí Thảo, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng có giá trị theo Kết luận định giá tài sản là: 500.000 đồng mục đích đem về nhà để sử dụng thì bị Công an xã Chí Thảo, huyện Quảng Hòa phát hiện lập biên bản sự việc, sau đó bị bắt giữ. Mặc dù tài sản trộm cắp có giá trị dưới 02 triệu đồng, nhưng trước đó vào ngày 27/6/2022 bị cáo Nông Văn H bị Công an huyện Quảng Hòa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tính đến ngày thực hiện hành vi trộm cối xay bằng đá (ngày 06/6/2023) thì chưa hết thời hiệu, cho nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó Cáo trạng số 38/CT-VKSQH ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nông Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đem đi tiêu thụ lấy tiền mua ma túy thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

Mặc dù tài sản có giá trị không lớn, nhưng bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa mà còn vi phạm, ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và án phí đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên khi xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11U1- 194.xx là công cụ, phương tiện được bị cáo dùng vào việc phạm tội để đề nghị tịch thu

phát mại sung ngân sách nhà nước là chưa đúng, vì Cáo trạng đã mô tả rõ mục đích ban đầu bị cáo đi xe mô tô từ nhà để đến Tà Lùng tìm việc làm, đồng thời bị cáo cũng chưa được đặt, buộc (hoặc vận chuyển) tài sản trộm cắp lên chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11U1-194.xx. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để xác định bị cáo dùng chiếc xe làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. (Tương tự trường hợp bị cáo dùng xe mô tô di chuyển từ nhà đi mua ma túy về để sử dụng, đang trên đường về nhà thì bị bắt quả tang ma túy trong túi quần của bị cáo, hoặc bị cáo dùng xe mô tô di chuyển đến nơi để đánh bạc, nhưng không gá bạc chiếc xe, thì không xác định chiếc xe mô tô là công cụ, phương tiện được bị cáo dùng để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc đánh bạc).

[5] Phần tranh luận: Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả 01 (một) bộ cối xay bằng đá gồm 02 bộ phận (mặt đá trên và mặt đá dưới) vào ngày 24/7/2023 và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn đen, biển kiểm soát 11U1- 194.xx, xe cũ đã qua sử dụng giấy tờ đăng ký xe mang tên Nông Văn H, do không được bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 06/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:*

Trả lại cho bị cáo Nông Văn H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn đen, biển kiểm soát 11U1- 194.xx, xe không có yếm, số máy JA39E25339xx, số khung RLHJA3921NY0375xx.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:* Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:* Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ - CATCB;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp